

TỈNH ỦY HÀ TĨNH
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TRẦN PHÚ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

KẾT QUẢ THI HẾT PHẦN HỌC: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN
VÀ LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CT - HC K146 (MỞ TẠI HUYỆN HƯƠNG KHÊ)

TT	Họ và tên		Số BD	Điểm		Ghi chú
				Bảng số	Bảng chữ	
1	Phan Quốc	Anh	01	6,0	Sáu điểm	
2	Nguyễn Trọng	Anh	02	6,5	Sáu rưỡi	
3	Nguyễn Sỹ	Bắc	03	6,0	Sáu điểm	
4	Đặng Thị Mai	Bích	04	7,0	Bảy điểm	
5	Lê Xuân	Ca	05	7,5	Bảy rưỡi	
6	Trần Nam	Cương	06	7,0	Bảy điểm	
7	Trần Hùng	Cường	07	7,0	Bảy điểm	
8	Hà Huy	Cường	08	6,5	Sáu rưỡi	
9	Đinh Văn	Chiến	09	7,0	Bảy điểm	
10	Thái Bá	Chung	10	6,5	Sáu rưỡi	
11	Lê Thị	Dân	11	8,0	Tám điểm	
12	Ngô Thị	Dung	12	7,0	Bảy điểm	
13	Trần Kim	Dũng	13	7,0	Bảy điểm	
14	Phạm Quang	Đạt	14	6,5	Sáu rưỡi	
15	Trần Văn	Đồng	15	6,5	Sáu rưỡi	
16	Nguyễn Xuân	Đức	16	6,5	Sáu rưỡi	
17	Nguyễn Hương	Giang	17	7,0	Bảy điểm	
18	Cù Thị Thúy	Hà	18	7,0	Bảy điểm	
19	Nguyễn Thanh	Hải	19	7,0	Bảy điểm	
20	Phan Văn	Hải	20	7,5	Bảy rưỡi	
21	Nguyễn Quang	Hào	21	6,0	Sáu điểm	
22	Kiều Thị Thu	Hằng	22	7,5	Bảy rưỡi	
23	Lê Thị	Hiền	23	8,0	Tám điểm	
24	Ngô Thị	Hòa	24	6,5	Sáu rưỡi	
25	Nguyễn Thị Thu	Hòa	25	8,0	Tám điểm	
26	Nguyễn Thị	Hoài	26	7,0	Bảy điểm	
27	Phan Trọng	Hùng	27	7,0	Bảy điểm	
28	Lê Khắc	Hùng	28	6,5	Sáu rưỡi	
29	Nguyễn Thị	Huyền	29	6,5	Sáu rưỡi	
30	Trần Thị Thu	Huyền	30	7,0	Bảy điểm	
31	Nguyễn Thị	Huyền	31	7,0	Bảy điểm	
32	Đặng Thị Thu	Huyền	32	7,0	Bảy điểm	
33	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	33	7,0	Bảy điểm	



TT	Họ và tên		Số BD	Điểm		Ghi chú
				Bảng số	Bảng chữ	
34	Nguyễn Hữu	Khanh	34	6,5	Sáu rưỡi	
35	Cao Thị	Khởi	35	7,0	Bảy điểm	
36	Nguyễn Thị	Loan	36	6,0	Sáu điểm	
37	Nguyễn Thị	Luân	37	7,0	Bảy điểm	
38	Phan Thị	Luận	38	6,5	Sáu rưỡi	
39	Nguyễn Đình	Lưu	39	6,5	Sáu rưỡi	
40	Lê Thị	Mai	40	7,0	Bảy điểm	
41	Lê Hữu	Mạnh	41	5,5	Năm rưỡi	
42	Trần Thị	Mơ	42	7,0	Bảy điểm	
43	Nguyễn Thị Thanh	Nga	43	7,0	Bảy điểm	
44	Dương Thị	Nga	44	6,5	Sáu rưỡi	
45	Nguyễn Thị	Ngọc	45	6,0	Sáu điểm	
46	Ngô Đức	Nguyên	46	6,5	Sáu rưỡi	
47	Trần Thị Minh	Nguyệt	47	8,0	Tám điểm	
48	Phan Văn	Nhuận	48	7,0	Bảy điểm	
49	Nguyễn Thị Kim	Oanh	49	7,5	Bảy rưỡi	
50	Lê Thị Hồng	Phượng	50	7,0	Bảy điểm	
51	Đinh Thị	Phượng	51	8,0	Tám điểm	
52	Lê Xuân	Quý	52	7,5	Bảy rưỡi	
53	Đinh Xuân	Quý	53	8,0	Tám điểm	
54	Nguyễn Thị	Quyên	54	7,5	Bảy rưỡi	
55	Lê Thị	Quyên	55	7,5	Bảy rưỡi	
56	Thái Hồng	Sang	56	7,0	Bảy điểm	
57	Phan Thị Hồng	Sang	57	7,5	Bảy rưỡi	
58	Nguyễn Duy	Sáng	58	7,5	Bảy rưỡi	
59	Cao Thị	Sen	59	7,0	Bảy điểm	
60	Hoàng Văn	Sơn	60	6,5	Sáu rưỡi	
61	Nguyễn Thị	Sự	61	7,0	Bảy điểm	
62	Nguyễn Mạnh	Tài	62	7,0	Bảy điểm	
63	Trần Thị Minh	Tâm	63	7,0	Bảy điểm	
64	Nguyễn Văn	Tân	64	7,5	Bảy rưỡi	
65	Nguyễn Thị Thanh	Toàn	65	8,0	Tám điểm	
66	Trần Đăng	Tuân	66	8,0	Tám điểm	
67	Hoàng Thị	Tuyệt	67	6,5	Sáu rưỡi	
68	Cao Đình	Tượng	68	7,5	Bảy rưỡi	
69	Trần Cẩm	Thạch	69	7,5	Bảy rưỡi	
70	Phan Thị	Thảo	70	7,0	Bảy điểm	
71	Trần Thị	Thảo	71	7,0	Bảy điểm	
72	Nguyễn Thị Phương	Thảo	72	6,5	Sáu rưỡi	

TT	Họ và tên		Số BD	Điểm		Ghi chú
				Bảng số	Bảng chữ	
73	Lê Thị	Thắm	73	6,5	Sáu rưỡi	
74	Lê Thị	Thắm	74	7,0	Bảy điểm	
75	Lê Thị	Thắm	75	7,0	Bảy điểm	
76	Nguyễn Ngọc	Thắng	76	7,0	Bảy điểm	
77	Nguyễn Văn	Thế	77	7,5	Bảy rưỡi	
78	Nguyễn Đức	Thiệt	78	7,5	Bảy rưỡi	
79	Nguyễn Văn	Thường	79	7,5	Bảy rưỡi	
80	Trần Thị Hương	Trà	80	7,5	Bảy rưỡi	
81	Ngô Thị Thùy	Trang	81	7,0	Bảy điểm	
82	Nguyễn Văn	Trung	82	6,5	Sáu rưỡi	
83	Nguyễn Kim	Việt	83	6,0	Sáu điểm	
84	Lê Thị Hải	Yên	84	6,0	Sáu điểm	

Danh sách này gồm: 84 học viên

Hà Tĩnh, ngày 04 tháng 6 năm 2020

NGƯỜI VÀO ĐIỂM



Bùi Thị Thủy

TRƯỞNG PHÒNG
QLĐT&NCKH



Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Trọng Tứ



KẾT QUẢ THI HẾT PHẦN HỌC: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN CỦA TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH;
NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ NHÀ NƯỚC PHÁP LUẬT XHCN;
NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC
LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH K154B (HỆ TẬP TRUNG)

TT	Họ và tên		Số BD	Điểm		
				Những vấn đề cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh	Những VĐCB về HTCT, NN, PL XHCN	Những vấn đề cơ bản về quản lý hành chính nhà nước
1	Đặng Thị Thanh	Bình	01	8,5	8,0	8,5
2	Lê Thị	Bình	02	7,0	7,5	8,0
3	Nghiêm Sĩ	Đồng	03	8,0	8,0	8,0
4	Phan Văn	Đức	04	7,5	7,0	7,0
5	Võ Thị	Hải	05	8,5	7,5	7,5
6	Hoàng Thị	Hải	06	Vắng thi	7,0	7,5
7	Lê Thị Thu	Hoài	07	8,5	8,0	8,8
8	Hồ Huy	Hùng	08	8,0	8,0	8,0
9	Nguyễn Minh	Hùng	09	8,0	7,0	8,0
10	Thái Đình	Hung	10	8,0	8,0	8,0
11	Bùi Văn	Huy	11	7,0	7,5	7,0
12	Bùi Quốc	Khánh	12	7,0	7,5	6,5
13	Trần Thị	Khánh	13	7,0	7,5	7,5
14	Nguyễn Thị Hồng	Lam	14	Vắng thi	7,0	8,5
15	Nguyễn Thị	Lành	15	7,0	7,0	7,5
16	Nguyễn Thị	Loan	16	7,0	6,5	7,0
17	Đinh Thăng	Long	17	6,5	7,0	6,0
18	Bùi Trọng	Mùi	18	7,5	7,5	7,0
19	Hồ Thị	Mỹ	19	Vắng thi	Vắng thi	Không đủ ĐK dự thi
20	Đinh Văn	Nam	20	7,0	7,0	7,0
21	Nguyễn Thị	Nguyệt	21	Vắng thi	8,5	8,0
22	Trần Thị	Nhị	22	6,5	7,0	7,0
23	Phan Thị	Oanh	23	7,5	8,0	8,0
24	Đặng Thị Kim	Oanh	24	7,5	8,5	8,0

TT	Họ và tên	Số BD	Điểm		
			Những vấn đề cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh	Những VĐCB về HTCT, NN, PL XHCN	Những vấn đề cơ bản về quản lý hành chính nhà nước
25	Nguyễn Khắc Quý	25	Vắng thi	Vắng thi	Không đủ ĐK dự thi
26	Phan Anh Quỳnh	26	8,0	7,0	7,5
27	Hồ Xuân Sáng	27	7,0	7,0	7,0
28	Nguyễn Đức Sử	28	7,0	7,0	7,0
29	Ngô Đức Tài	29	7,5	8,0	8,0
30	Trương Thị Phương Thảo	30	8,0	7,5	7,0
31	Lê Thị Trang	31	8,0	8,0	8,0
32	Phạm Minh Văn	32	7,5	7,5	8,0
33	Nguyễn Việt Vỹ	33	8,0	8,0	8,0
34	Mai Phi Vũ	34	7,0	7,0	7,0

Danh sách này gồm: 34 học viên

Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 6 năm 2020

NGƯỜI VÀO ĐIỂM



Bùi Thị Thủy

TRƯỞNG PHÒNG
QLĐT & NCKH



Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

K/T HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Trọng Tứ